

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA HOÀN THÀNH HỌC PHÍ THEO LỚP

HỌC KỲ II NĂM HỌC : 2016 - 2017

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐTHP	UT	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
LỚP :3604								
1	360403	Giàng A	Hồ	3604	CT	X	1 200 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					1 200 000	
LỚP :3620								
1	362053	Đào Quốc	Hùng	3620	BT		800 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					800 000	
LỚP :3705								
1	370525	Ninh Thị Phương	Anh	3705	BT		1 400 000	
2	370515	Đào Phương	Quỳnh	3705	BT		400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					1 800 000	
LỚP :3707								
1	370711	Nông Thị Vân	Anh	3707	BT		600 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					600 000	
LỚP :3708								
1	370847	Vi Tiểu	Mai	3708	BT		2 200 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					2 200 000	
LỚP :3709								
1	370928	Trần Hữu	Duy	3709	BT		2 600 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					2 600 000	
LỚP :3710								
1	371040	Nguyễn Tùng	Lâm	3710	BT		400 000	
2	371077	Phạm Văn	Thành	3710	BT		3 800 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					4 200 000	
LỚP :3713								
1	371345	Vi Thị	Hương	3713	BT		2 600 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					2 600 000	
LỚP :3714								
1	371446	Nguyễn Việt	Hà	3714	BT		4 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					4 000 000	
LỚP :3716								
1	371609	Hoàng Thị Thu	Gấm	3716	BT		1 200 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					1 200 000	
LỚP :3717								
1	371737	Vàng Thị	Dia	3717	CT	X	800 000	
2	371777	Lê Đức	Thuỷ	3717	BT		3 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					3 800 000	
LỚP :3720								
1	372099	Vathsara	CHITAK	3720	LAOHD	X	2 600 000	
2	372058	Trần Văn	Hoàng	3720	BT		2 200 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					4 800 000	
LỚP :3721								
1	372150	Nguyễn Quốc	Anh	3721	BT		600 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					600 000	
LỚP :3722								
1	372256	Nguyễn Hồng	Anh	3722	BT		800 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					800 000	
LỚP :3725								
1	372532	Đặng Thị	Quang	3725	BT		600 000	

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐTHP	UT	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					600 000	
LỚP :3727								
1	372724	Đỗ Việt Cường	3727	BT			400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					400 000	
LỚP :3801								
1	380105	Đinh Ngọc Cương	3801	BT			1 600 000	
2	380162	Lò Văn Trọng	3801	BT			2 800 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					4 400 000	
LỚP :3802								
1	380241	Hà Diệu Linh	3802	BT			5 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					5 000 000	
LỚP :3803								
1	380349	Hà Thế Anh	3803	BT			600 000	
2	380369	Phạm Ngọc Đại	3803	YCXH	X		4 500 000	
3	380339	Nguyễn Thị Ngọc Linh	3803	BT			800 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					5 900 000	
LỚP :3804								
1	380429	Nguyễn Minh Duyên	3804	BT			600 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					600 000	
LỚP :3805								
1	380561	Nguyễn Tiến Hải	3805	BT			400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					400 000	
LỚP :3808								
1	380810	La Thị Huệ	3808	BT			1 800 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					1 800 000	
LỚP :3809								
1	380950	Nguyễn Phụng Hà	3809	BT			2 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					2 000 000	
LỚP :3810								
1	381013	Vũ Thùy Dương	3810	BT			400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					400 000	
LỚP :3812								
1	381266	Phạm Nguyễn Thúy Hà	3812	BT			1 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					1 400 000	
LỚP :3813								
1	381360	Vũ Tiến Duy	3813	BT			1 200 000	
2	381358	Đào Thị Lan Hương	3813	BT			400 000	
3	381351	Lê Thị Linh Trang	3813	BT			800 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					2 400 000	
LỚP :3814								
1	381461	Mai Thế Duy	3814	BT			4 400 000	
2	381457	Hoàng Thị Tố Hoa	3814	BT			600 000	
3	381433	Lê Thị Lê	3814	BT			3 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					8 400 000	
LỚP :3815								
1	381523	Lê Thị Thêu	3815	BT			1 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					1 400 000	
LỚP :3816								

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA HOÀN THÀNH HỌC PHÍ THEO LỚP

HỌC KỲ II NĂM HỌC : 2016 - 2017

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐTHP	UT	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	381632	Tấn A	Phản	3816	CT		400 000	
2	381664	Trương Hà	Phương	3816	BT		2 200 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					2 600 000	
LỚP :3817								
1	381735	Phạm Hải	Nam	3817	BT		2 800 000	
2	381753	Dương Linh	Phương	3817	BT		1 600 000	
3	381724	Lê Thị	Phương	3817	BT		1 600 000	
4	381707	Lưu Trung	Sơn	3817	BT		4 600 000	
5	381733	Trịnh Văn	Thành	3817	BT		4 800 000	
6	381716	Ma Thị	Tuyết	3817	BT		2 200 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					17 600 000	
LỚP :3818								
1	381822	Ngô Ngọc	Hà	3818	BT		400 000	
2	381862	Phạm Thanh	Hằng	3818	BT		2 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					2 800 000	
LỚP :3820								
1	382031	Nguyễn Minh	Anh	3820	BT		4 200 000	
2	382059	Cao Văn	Cường	3820	BT		2 600 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					6 800 000	
LỚP :3821								
1	382132	Đỗ Văn	Anh	3821	BT		2 000 000	
2	382142	Trần Hương	Giang	3821	BT		2 000 000	
3	382129	Hạ Bích	Phương	3821	BT		2 000 000	
4	382159	Trần Minh	Tâm	3821	BT		2 000 000	
5	382141	Phạm Thu	Thương	3821	BT		2 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					10 000 000	
LỚP :3822								
1	382254	Ngô Vũ Thùy	Dương	3822	BT		2 000 000	
2	382249	Nguyễn Hà Mạnh	Hiếu	3822	BT		2 000 000	
3	382241	Tạ Phương	Linh	3822	BT		2 000 000	
4	382253	Nguyễn Sao	Mai	3822	BT		2 000 000	
5	382237	Nguyễn Thị Phương	Thảo	3822	BT		4 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					12 000 000	
LỚP :3823								
1	382362	Trần Anh	Dũng	3823	YCXH		5 000 000	
2	381964	Lô Văn	Đàn	3823	BT		2 000 000	
3	382338	Thân Thị Quỳnh	Hoa	3823	BT		2 000 000	
4	382372	Tiến Thị Thu	Huyền	3823	BT		2 000 000	
5	382319	Nguyễn Diệu	Nga	3823	BT		2 000 000	
6	382329	Nguyễn Hoa	Quỳnh	3823	BT		2 000 000	
7	382348	Phan Thúy	Quỳnh	3823	BT		2 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					17 000 000	
LỚP :3824								
1	382402	Nguyễn Tuấn	Anh	3824	BT		2 000 000	
2	382443	Nguyễn Thanh	Mai	3824	BT		2 000 000	
3	382452	Nguyễn Tiến	Thành	3824	YCXH		5 000 000	
4	382449	Phạm Thị Hà	Thu	3824	YCXH		8 500 000	

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA HOÀN THÀNH HỌC PHÍ THEO LỚP

HỌC KỲ II NĂM HỌC : 2016 - 2017

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐTHP	UT	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
5	382424	Lê Thị	Trang	3824	BT		2 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					19 500 000	
LỚP :3825								
1	382576	Ngô Thục	Anh	3825	BT		2 000 000	
2	382535	Vương Thị	Ngân	3825	BT		2 000 000	
3	382570	Nguyễn Hồng	Thanh	3825	BT		2 000 000	
4	382571	Nguyễn Minh	Thuý	3825	YCXH		6 500 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					12 500 000	
LỚP :3826								
1	382616	Hà Sỹ	Bình	3826	BT		2 000 000	
2	382611	Lê Thị	Hiền	3826	BT		2 000 000	
3	382663	Nguyễn Thị Huyền	Trang	3826	YCXH		6 500 000	
4	382667	Lê Tuấn	Trường	3826	BT		2 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					12 500 000	
LỚP :3827								
1	382770	Trần Ngọc	Diệp	3827	BT		2 400 000	
2	382746	Đặng Thuý	Dương	3827	YCXH		9 500 000	
3	382758	Nguyễn Thị Huyền	Thương	3827	BT		2 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					14 300 000	
LỚP :3828								
1	382847	Vũ Thuý	Nga	3828	BT		2 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					2 000 000	
LỚP :3901								
1	390127	Phạm Hanh	Thông	3901	BT		4 000 000	
2	390118	Bùi Thị Lệ	Thủy	3901	BT		2 600 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					6 600 000	
LỚP :3902								
1	390226	Nguyễn Thanh	Hằng	3902	BT		3 800 000	
2	390249	Ngọ Duy	Hùng	3902	BT		3 600 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					7 400 000	
LỚP :3903								
1	390357	Vũ Thị Tuyết	Mai	3903	BT		4 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					4 000 000	
LỚP :3906								
1	390674	Salermxay	KeoBou	3906	LAOHD		1 200 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					1 200 000	
LỚP :3907								
1	390719	Nguyễn Trí	Thiện	3907	BT		3 600 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					3 600 000	
LỚP :3908								
1	390868	Đỗ Thị Thanh	Mai	3908	BT		3 400 000	
2	390862	Nguyễn Trần Hạnh	Uyên	3908	BT		5 200 000	
3	390803	Lê Thị Hồng	Ân	3908	BT		3 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					12 000 000	
LỚP :3909								
1	390916	Nguyễn Thị	Oanh	3909	BT		4 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					4 000 000	

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA HOÀN THÀNH HỌC PHÍ THEO LỚP

HỌC KỲ II NĂM HỌC : 2016 - 2017

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐTHP	UT	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
LỚP :3910								
1	391038	Nguyễn Thị	Dung	3910	BT		2 600 000	
2	391064	Nguyễn Thành	Thái	3910	BT		3 800 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					6 400 000	
LỚP :3911								
1	391156	Vi Nhật	Hà	3911	BT		3 400 000	
2	391150	Nguyễn Thu	Trang	3911	BT		3 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					6 800 000	
LỚP :3912								
1	391267	Võ Tuấn	Linh	3912	BT		3 800 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					3 800 000	
LỚP :3913								
1	391374	Bùi Văn	Nghĩa	3913	YCXH		10 000 000	
2	391371	Vũ Thị Thương	Thương	3913	BT		3 800 000	
3	391314	Nguyễn Thị	Trang	3913	BT		4 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					17 800 000	
LỚP :3914								
1	391459	Nguyễn Văn	Nam	3914	BT		4 000 000	
2	391473	Nguyễn Nam	Sơn	3914	YCXH		9 500 000	
3	391474	Nguyễn Văn	Tài	3914	YCXH		10 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					23 500 000	
LỚP :3915								
1	391574	Lê Thành	Phương	3915	YCXH		12 000 000	
2	391576	Đỗ Thành	Thắng	3915	YCXH		10 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					22 000 000	
LỚP :3916								
1	391677	Nguyễn Văn	Công	3916	YCXH		9 500 000	
2	391675	Quách Đình	Duy	3916	YCXH		10 000 000	
3	391676	Nguyễn Trường	Giang	3916	YCXH		11 500 000	
4	391638	Lê Thu	Ngân	3916	BT		3 000 000	
5	391615	Lê Đức	Thắng	3916	BT		3 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					37 400 000	
LỚP :3917								
1	391771	Nguyễn Thị	Nga	3917	BT		3 400 000	
2	391767	Triệu Tài	Quý	3917	CT		400 000	
3	391705	Trần Văn	Sử	3917	GHP70		1 800 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					5 600 000	
LỚP :3918								
1	391801	Nông Thị Khánh	Hà	3918	BT		3 800 000	
2	391853	Ngô Thảo	Quyên	3918	BT		4 200 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					8 000 000	
LỚP :3920								
1	392014	Bàn Trung	Kiên	3920	BT		3 600 000	
2	392033	Phùng Thị	Thoan	3920	BT		3 000 000	
3	392056	Dương Thị Tường	Vi	3920	BT		3 800 000	
4	392010	Vi Thị Hải	Yến	3920	BT		4 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					14 800 000	

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA HOÀN THÀNH HỌC PHÍ THEO LỚP

HỌC KỲ II NĂM HỌC : 2016 - 2017

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐTHP	UT	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
LỚP :3921							
1	392134	Vi Hồng Thơm	3921	BT		3 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP				3 000 000	
LỚP :3922							
1	392222	Bùi Phú Hưng	3922	BT		3 800 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP				3 800 000	
LỚP :3928							
1	392867	Huỳnh Thanh Sơn	3928	YCXH		7 500 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP				7 500 000	
LỚP :3929							
1	392947	Đào Minh Ngọc	3929	BT		3 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP				3 400 000	
LỚP :3931							
1	393102	Nguyễn Thị Huyền My	3931	BT		3 000 000	
2	393129	Dương Thị My	3931	BT		3 000 000	
3	393111	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	3931	BT		6 200 000	
4	393159	Dương Tôn Trọng	3931	BT		6 200 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP				18 400 000	
LỚP :4001							
1	400163	Lê Thị Dung	4001	BT		2 800 000	
2	400169	Hoàng Thị Hiền	4001	YCXH		6 000 000	
3	400152	Nguyễn Thị Hồng Lê	4001	BT		2 800 000	
4	400147	Phân Thị Mấy	4001	BT		2 400 000	
5	400108	Lê Minh Quân	4001	BT		2 400 000	
6	400120	Nguyễn Thị Phương Thảo	4001	BT		2 400 000	
7	400116	Đặng Ích Tiến	4001	BT		3 600 000	
8	400160	Nguyễn Thị Kiều Trang	4001	BT		2 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP				24 800 000	
LỚP :4002							
1	400263	Linh Thị Hoa	4002	BT		4 400 000	
2	400268	Tạ Thị Thắm	4002	BT		3 800 000	
3	400246	Phà Thó Xa	4002	BT	X	2 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP				10 600 000	
LỚP :4003							
1	400339	Hà Đình Dương	4003	BT		2 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP				2 400 000	
LỚP :4004							
1	400438	Vũ Thành Doanh	4004	BT		3 800 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP				3 800 000	
LỚP :4005							
1	400520	Đào Ngọc Anh	4005	BT		2 400 000	
2	400538	Trần Thị Huyền Trang	4005	BT		2 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP				4 800 000	
LỚP :4006							
1	400673	Nguyễn Vũ Lâm	4006	BT		4 000 000	
2	400649	Kim Thảo Linh	4006	BT		4 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP				8 000 000	

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA HOÀN THÀNH HỌC PHÍ THEO LỚP

HỌC KỲ II NĂM HỌC : 2016 - 2017

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐTHP	UT	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
LỚP :4007								
1	400769	Hoàng Thị	Hiền	4007	BT		2 400 000	
2	400761	Trần Thị Phương	Hoa	4007	BT		4 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					6 400 000	
LỚP :4008								
1	400844	Trần Thanh	Thủy	4008	BT		3 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					3 000 000	
LỚP :4009								
1	400938	Bùi Ngọc	Trang	4009	BT		4 000 000	
2	400950	Sùng Thị	Vang	4009	GHP70		960 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					4 960 000	
LỚP :4010								
1	401043	Hoàng	Lan	4010	BT		2 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					2 400 000	
LỚP :4011								
1	401166	Lạc Thị	Mai	4011	BT		3 600 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					3 600 000	
LỚP :4012								
1	401202	Phạm Minh	Quang	4012	BT		4 000 000	
2	401242	Nguyễn Thị Thu	Thủy	4012	BT		2 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					6 400 000	
LỚP :4013								
1	401353	Nguyễn Đình	Cảnh	4013	BT		3 000 000	
2	401365	Lê Đức	Công	4013	BT	X	3 200 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					6 200 000	
LỚP :4014								
1	401454	Lý A	Chở	4014	BT		2 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					2 400 000	
LỚP :4015								
1	401558	Nguyễn Thị	Hiền	4015	BT		3 800 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					3 800 000	
LỚP :4016								
1	401649	Bùi Thị Hồng	Anh	4016	BT		2 400 000	
2	401629	Hoàng Văn	Anh	4016	BT		3 000 000	
3	401650	Nguyễn Thị Văn	Anh	4016	BT		3 800 000	
4	401648	Lô Đức	Giang	4016	BT		2 400 000	
5	401637	Phạm Minh	Hiếu	4016	BT		3 600 000	
6	401654	Thào A	Pó	4016	BT		2 400 000	
7	401606	Lưu Thành	Tâm	4016	BT		3 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					20 600 000	
LỚP :4017								
1	401712	Trương Hoài Thu	Hương	4017	BT		3 600 000	
2	401770	Nguyễn Tiến	Thành	4017	YCXH		10 000 000	
3	401740	Lê Thị Hồng	Xoan	4017	BT		3 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					16 600 000	
LỚP :4018								
1	401840	Ngô Hồng	Hạnh	4018	BT		3 000 000	

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐTHP	UT	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					3 000 000	
LỚP :4019								
1	401938	Đinh Ngọc	Anh	4019	BT		3 600 000	
2	401925	Nguyễn Trà	My	4019	BT		3 400 000	
3	401965	Chu Thị	Ngọc	4019	BT		4 000 000	
4	401956	Đào Thùy	Trang	4019	BT		3 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					14 000 000	
LỚP :4020								
1	402060	Triệu Thị	Hằng	4020	BT		4 000 000	
2	402062	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	4020	BT		4 000 000	
3	402051	Đào Thị	Hương	4020	BT		4 000 000	
4	402071	Lục Thị Thanh	Ngân	4020	GHP70		1 140 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					13 140 000	
LỚP :4021								
1	402137	Nguyễn Thanh	Long	4021	BT		3 800 000	
2	402135	Nguyễn Hải	Ly	4021	BT		3 000 000	
3	402111	Trần Hoàng	Phước	4021	BT		3 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					9 800 000	
LỚP :4023								
1	402354	Phạm Thị	Hương	4023	BT		3 800 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					3 800 000	
LỚP :4024								
1	402414	Lê Quốc	Anh	4024	BT		4 200 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					4 200 000	
LỚP :4025								
1	402544	Nguyễn Duy	Hảo	4025	BT		3 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					3 000 000	
LỚP :4026								
1	402668	Phạm Lê Ngọc	Anh	4026	BT		3 600 000	
2	402627	Nguyễn Thị Ngọc	ánh	4026	BT		4 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					7 600 000	
LỚP :4028								
1	402837	Nguyễn ánh	Quyên	4028	BT		3 400 000	
2	402872	Giảng Thị	Sua	4028	BT		3 800 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					7 200 000	
LỚP :4029B								
1	402948	Đỗ Hà	Anh	4029B	CLC40		15 300 000	
2	401332	Trần Minh	Phương	4029B	BT		22 100 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					37 400 000	
LỚP :4030A								
1	402206	Lò Thị Trang	Nhung	4030A	BT		17 850 000	
2	403035	Đinh Thu	Thảo	4030A	BT		17 850 000	
3	401434	Hoàng Thị Quỳnh	Trang	4030A	CLC40		17 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					52 700 000	
LỚP :4030B								
1	401627	Nguyễn Ngọc	Anh	4030B	CLC40		17 000 000	
2	403064	Nguyễn Mỹ	Linh	4030B	CLC40		15 300 000	

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA HOÀN THÀNH HỌC PHÍ THEO LỚP

HỌC KỲ II NĂM HỌC : 2016 - 2017

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐTHP	UT	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
3	403079	Hoàng Đức	Thiện	4030B	CLC40		15 300 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					47 600 000	
LỚP :4031								
1	403127	Quách Thương	Hiệp	4031	BT		2 400 000	
2	403104	Vũ Thị Lâm	Oanh	4031	BT		2 400 000	
3	403144	Hoàng Ngọc	ánh	4031	BT		2 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					7 200 000	
LỚP :4033								
1	403325	Nông Ngọc	Mai	4033	BT		2 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					2 400 000	
LỚP :4034								
1	403406	Mã Thị	Vân	4034	BT		2 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					2 400 000	
LỚP :4035								
1	403506	Bùi Kim	Ngân	4035	BT		2 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					2 400 000	
LỚP :4036								
1	403659	Vũ Diệu	Linh	4036	BT		2 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					2 400 000	
LỚP :4037								
1	403717	Nguyễn Thành	Công	4037	BT		3 400 000	
2	403703	Nguyễn Hải	Dung	4037	BT		3 400 000	
3	403720	Đào Ngọc	Linh	4037	BT		3 400 000	
4	403730	Đặng Mỹ	Linh	4037	BT		3 400 000	
5	403756	Phạm Thị Thùy	Linh	4037	BT		3 400 000	
6	403727	Phùng Thị	Nguyệt	4037	BT		3 400 000	
7	403721	Nguyễn Thu	Trang	4037	BT		3 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					23 800 000	
LỚP :4038								
1	403870	Lê Thị Tâm	Đan	4038	BT		3 400 000	
2	403817	Nguyễn Thu	Huyền	4038	BT		3 400 000	
3	403802	Hà Anh	Kiệt	4038	BT		3 400 000	
4	403801	Bùi Diệu	Linh	4038	BT		3 400 000	
5	403871	Đinh Nguyễn Hoàng	Minh	4038	BT		3 400 000	
6	403837	Trần Huy	Quang	4038	BT		3 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					20 400 000	
LỚP :4039								
1	403915	Trần Minh	Anh	4039	BT		6 400 000	
2	403901	Đặng Mạnh	Cường	4039	BT		3 800 000	
3	403967	Nguyễn Văn	Hiếu	4039	BT		3 800 000	
4	403961	Phạm Nhật	Linh	4039	BT		3 800 000	
5	403964	Trần Thị	Thu	4039	BT		3 800 000	
6	403965	Nguyễn Tuấn	Trung	4039	BT		3 800 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					25 400 000	
LỚP :4040								
1	404019	Nguyễn Hoàng Duy	Anh	4040	BT		3 800 000	
2	404069	Nguyễn Hồ Thu	Hà	4040	BT		3 800 000	

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA HOÀN THÀNH HỌC PHÍ THEO LỚP

HỌC KỲ II NĂM HỌC : 2016 - 2017

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐTHP	UT	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
3	404044	Hà Nguyên	Hạnh	4040	BT		6 400 000	
4	404004	Vũ Minh	Hường	4040	BT		3 800 000	
5	404042	Nguyễn Xuân	Lâm	4040	BT		3 800 000	
6	404029	Phạm Thái	Sơn	4040	BT		3 800 000	
7	404001	Trần Đức	Trình	4040	BT		3 800 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					29 200 000	
LỚP :4101								
1	410120	Hạc Thị	Hạnh	4101	BT		4 400 000	
2	410101	Vĩ Hoàng	Tùng	4101	BT		3 600 000	
3	410145	Nguyễn Thị	Vân	4101	BT		5 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					13 000 000	
LỚP :4103								
1	410359	Đình Quang	Dũng	4103	BT		5 000 000	
2	410358	Hồ Anh	Dũng	4103	BT		5 200 000	
3	410360	Trần Xuân	Dũng	4103	BT		5 600 000	
4	410357	Vàng Văn	Vượng	4103	BT		5 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					20 800 000	
LỚP :4104								
1	410457	Đỗ Trung	Đức	4104	BT		5 000 000	
2	410459	Nguyễn An	Linh	4104	BT		5 000 000	
3	410460	Nguyễn Văn	Lợi	4104	BT		5 000 000	
4	410458	Đặng Đình	Thái	4104	BT		4 600 000	
5	410409	Nguyễn Phạm	Tuân	4104	BT		3 600 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					23 200 000	
LỚP :4105								
1	410559	Ngô Anh	Dũng	4105	BT		5 000 000	
2	410560	Hoàng Văn	Dương	4105	BT		5 000 000	
3	410561	Nguyễn Văn	Hòa	4105	BT		5 600 000	
4	410501	Phạm Ngọc	Hùng	4105	BT		3 600 000	
5	410558	Mai Trọng	Thao	4105	BT		5 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					24 200 000	
LỚP :4106								
1	410660	Vũ Trung	Anh	4106	BT		5 000 000	
2	410613	Trần Ngọc	Giao	4106	BT		5 000 000	
3	410661	Vũ Văn	Hoàng	4106	BT		5 000 000	
4	410662	Lưu Trung	Huy	4106	BT		5 000 000	
5	410625	Nguyễn Hoàng	Linh	4106	BT		5 000 000	
6	410659	Hoàng Đăng	Luân	4106	BT		5 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					30 000 000	
LỚP :4107								
1	410757	Nguyễn Hải	Doanh	4107	BT		5 000 000	
2	410758	Mai Thành	Đạt	4107	BT		5 200 000	
3	410702	Nguyễn Quang	Linh	4107	BT		3 600 000	
4	410759	Lê Ngọc	Nam	4107	BT		5 600 000	
5	410756	Nguyễn Văn	Toán	4107	BT		5 600 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					25 000 000	
LỚP :4108								

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐTHP	UT	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	410815	Đỗ Xuân	Dân	4108	BT		5 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					5 000 000	
LỚP :4110								
1	411017	Hoàng Thị	Hiền	4110	BT		3 600 000	
2	411012	Vũ Thị Trà	My	4110	BT		4 000 000	
3	411015	Phạm Thị	Nga	4110	BT		4 600 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					12 200 000	
LỚP :4113								
1	411344	Ma Thị Thanh	Lam	4113	BT		4 600 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					4 600 000	
LỚP :4114								
1	411412	Hoàng Phương	Loan	4114	BT		3 600 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					3 600 000	
LỚP :4116								
1	411613	Lò Thị	Huế	4116	BT		5 000 000	
2	411649	Nông Thị	Mới	4116	BT		4 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					9 400 000	
LỚP :4119								
1	411930	Nguyễn Thị Thúy	An	4119	BT		3 600 000	
2	411909	Thân Văn	Mạnh	4119	BT		3 600 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					7 200 000	
LỚP :4121								
1	412121	Mã Thị Hương	Diễm	4121	BT		5 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					5 000 000	
LỚP :4122								
1	412233	Nguyễn Thị Thùy	Giang	4122	BT		4 600 000	
2	412248	Vũ Minh	Phương	4122	BT		5 000 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					9 600 000	
LỚP :4123								
1	412347	Hoàng Thị	Huyền	4123	BT		4 600 000	
2	412356	Trần Đức	Nghĩa	4123	BT		4 000 000	
3	412309	Nguyễn Thị	ái	4123	BT		4 600 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					13 200 000	
LỚP :4124								
1	412454	Nông Huyền	Trang	4124	BT		4 600 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					4 600 000	
LỚP :4125								
1	412536	Lê Thị	Trang	4125	BT		4 600 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					4 600 000	
LỚP :4128								
1	412838	Nguyễn Thị Lệ	Khuyên	4128	BT		4 800 000	
2	412853	Hoàng Diệp	Linh	4128	BT		5 400 000	
3	412850	Trịnh Thị Ngọc	Linh	4128	BT		5 400 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					15 600 000	
LỚP :4129								
1	412926	Nguyễn Ngọc Thủy	Tiên	4129	CLC41		16 050 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					16 050 000	

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA HOÀN THÀNH HỌC PHÍ THEO LỚP

HỌC KỲ II NĂM HỌC : 2016 - 2017

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN		LỚP	ĐTHP	UT	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
LỚP :4132								
1	413222	Hoàng Bá	Hiệp	4132	CLC41		16 650 000	
2	413231	Nguyễn Phương	Linh	4132	CLC41		16 050 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					32 700 000	
LỚP :CLC39A								
1	390162	Trần Phương	Anh	CLC39A	BT		15 300 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					15 300 000	
LỚP :CLC39B								
1	391167	Kiều Quang Tiến	Đạt	CLC39B	CLC39		17 000 000	
2	392120	Hoàng Thị	Quỳnh	CLC39B	CLC39		12 750 000	
3	391821	Nguyễn Quang	Thắng	CLC39B	BT		20 400 000	
4	391864	Lại Thị Diệu	Thùy	CLC39B	CLC39		12 750 000	
		TỔNG CỘNG THEO LỚP					62 900 000	
		TỔNG CỘNG					1 224 450 000	

TRƯỞNG PHÒNG TC-KT

Hà Nội, ngày 19 tháng 05 năm 2017
NGƯỜI LẬP BIỂU